

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 381/2026/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 8 năm 2026, giữa:

- *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Duy K, sinh năm 1989. Địa chỉ: Thôn V, xã C, tỉnh Tuyên Quang.

- *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị Kim N, sinh năm 1987. Địa chỉ: Thôn V, xã C, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào các Điều 144, 147, 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 57 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 8 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 8 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Duy K và chị Nguyễn Thị Kim N (Giấy chứng nhận kết hôn số 143 ngày 27/10/2009 của UBND thị trấn V, huyện C, tỉnh Tuyên Quang - nay là UBND xã C, tỉnh Tuyên Quang).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Nguyễn Duy K và chị Nguyễn Thị Kim N xác định có 01 con chung là cháu Nguyễn Kiều A, sinh ngày 26/6/2008, cháu A đã đủ 18

tuổi, có khả năng lao động, nhận thức bình thường nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, vay nợ chung: Anh Nguyễn Duy K và chị Nguyễn Thị Kim N xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Nguyễn Duy K tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000377 ngày 17/8/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang. Hoàn trả cho anh K số tiền chênh lệch là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Chị Nguyễn Thị Kim N không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm ly hôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND khu vực 2 - Tuyên Quang (02 bản);
- Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang;
- UBND xã Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Đào Thị Bích Ngọc